TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2021/QĐCNKQHGT- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 17 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Hòa giải viên Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long về việc các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ hồ sơ việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1985;

Anh Bùi Tiến S, sinh năm 1985;

Cùng trú tại: Tổ 1B, khu 7B, phường Hồng Hải, tp. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, các bên tham gia hòa giải không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa: chị Nguyễn Thị B và anh Bùi Tiến S;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự tham gia hòa giải cụ thểnhư sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Bùi Tiến S cùng thống nhất thuận tình ly hôn

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Bùi Tiến S có 02 con chung là Bùi Thị Việt K, sinh ngày 26/7/2011 và Bùi Thị Khánh L, sinh ngày 24/6/2016.

Khi ly hôn , các đương sự thống nhất chị Nguyễn Thị B trực tiếp trông nom , chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung Bùi Thị Việt K và Bùi Thị Khánh L đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Bùi Tiến S cấp dưỡng nuôi các con chung 1.500.000 đồng/1 tháng/1 con chung, kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Bùi Tiến S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Bùi Tiến S có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung : Chị Nguyễn Thị B và anh Bùi Tiến S không vay nợ chung của cơ quan, tổ chức hay của cá nhân nào nên Tòa án không đề cập giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị, các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại điều 33 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hạ Long;*
- *Chi cục THADS TP Hạ Long;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hương